ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯNG HÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372 /TB-UBND	*Hưng Hà, ngày 03 tháng 9 năm 2026.*

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT
Để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Văn Lang (Giai đoạn 1)
Địa điểm: (thôn Phú Khu cũ) nay là thôn Văn Lang, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc thành lập Cụm công nghiệp Văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Hưng Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 03/9/2026 của UBND xã Hưng Hà về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Văn Lang (Giai đoạn 1).

Theo đề nghị của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Hưng Hà tại Tờ trình số 161/TTr-CNPTQĐKVHH ngày 28/8/2026; đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 402/TTr-KT ngày 03/9/2026, Ủy ban nhân dân xã thông báo như sau:

1. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Văn Lang (Giai đoạn 1).

2. Diện tích đất dự kiến thu hồi: **29.900,3** m^2 đất của **52** hộ gia đình, cá nhân tại (thôn Phú Khu cũ) nay là thôn Văn Lang thuộc địa giới hành chính xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên *(Có danh sách chi tiết kèm theo)*.

Vị trí, loại đất thu hồi được xác định theo Tờ bản đồ địa chính xã Hưng Hà đo đạc bổ sung tháng 7 năm 2025: 277 572-9 Tờ số 120 do Công ty Cổ phần Trắc địa - Xây dựng và Thương mại Tuấn Kiệt đo vẽ tháng 7 năm 2026 và được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên thẩm định ngày 25/8/2026.

3. Tiến độ thu hồi đất: Dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2026.

4. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Hưng Hà chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan và người có đất thu hồi thực hiện việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, …

Dự kiến hoàn thành trước ngày 20/9/2026.

5. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi để lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngay sau khi hết thời hạn niêm yết; Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình thẩm định theo quy định.

- Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định; Niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến từng hộ gia đình, cá nhân có liên quan theo quy định.

Dự kiến hoàn thành trước ngày 20/10/2026.

- Thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ngay sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Uỷ ban nhân dân xã Hưng Hà thông báo để các phòng, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các hộ gia đình, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trường

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT

Dự án Cụm Công nghiệp Văn Lang (Giai đoạn 1),

Địa điểm: (thôn Phú Khu cũ) nay là thôn Văn Lang, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Thông báo số 372 /TB-UBND ngày 03/9/2026 của UBND xã Hưng Hà)

Stt	Họ và tên (Hộ gia đình/Cá nhân)	Địa chỉ (Thôn)	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Loại đất dự kiến thu hồi	Diện tích thu hồi (m^2)	Ghi chú
1	Ông Bùi Đức Hào	Văn Lang	120	356	LUC	919,9	
2	Bà Bùi Thị Viên (bà Viên đã chết), hiện ông Bùi Duy Vinh (con bà Viên) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	398	LUC	557,5	
3	Bà Bùi Thị Quân (Quế)	Văn Lang	120	424	LUC	945,6	
4	Ông Nguyễn Văn Công	Văn Lang	120	425	LUC	139,1	
5	Ông Đinh Văn Xuyên	Văn Lang	120	443	LUC	584,0	
6	Ông Bùi Văn Thường	Văn Lang	120	445	LUC	1.046,0	
7	Bà Bùi Thị Hạ (Thìn)	Văn Lang	120	454	LUC	479,3	
8	Ông Bùi Duy Nhì	Văn Lang	120	461	LUC	609,9	
			120	516	LUC	771,1	
9	Ông Đinh Văn Bích	Văn Lang	120	467	LUC	335,9	
10	Ông Đinh Xuân Của	Văn Lang	120	481	LUC	517,6	
11	Bà Bùi Thị Lý	Văn Lang	120	482	LUC	887,1	
12	Ông Đào Duy Quyết (Loan)	Văn Lang	120	491	LUC	314,0	
13	Ông Đinh Xuân Quyết (Du)	Văn Lang	120	492	LUC	644,9	
14	Ông Bùi Ngọc Thái (Thanh)	Văn Lang	120	506	LUC	597,4	
15	Ông Bùi Thọ Tạo	Văn Lang	120	508	LUC	1.286,0	
16	Bà Nguyễn Thị Khuyên (Hoàng)	Văn Lang	120	520	LUC	308,9	
17	Ông Bùi Ngọc Hùng	Văn Lang	120	526	LUC	463,1	
18	Ông Bùi Văn Bạo	Văn Lang	120	527	LUC	510,0	

Stt	Họ và tên (Hộ gia đình/Cá nhân)	Địa chỉ (Thôn)	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Loại đất dự kiến thu hồi	Diện tích thu hồi (m^2)	Ghi chú
19	Ông Bùi Duy Diệp (ông Diệp đã chết), hiện bà Bùi Thị Huê (con ông Diệp) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	534	LUC	513,0	
20	Bà Vũ Thị Hệ	Văn Lang	120	537	LUC	244,9	
21	Bà Bùi Thị Liệu (Hữu)	Văn Lang	120	540	LUC	495,0	
22	Ông Đinh Văn Ngân	Văn Lang	120	546	LUC	534,8	
23	Ông Bùi Qúy Đôn	Văn Lang	120	547	LUC	339,0	
24	Bà Bùi Thị Phu (bà Phu đã chết), hiện bà Bùi Thị Ví (con bà Phu) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	549	LUC	286,3	
25	Ông Đinh Công Huấn	Văn Lang	120	555	LUC	100,1	
26	Ông Bùi Đức Huyên (Lư)	Văn Lang	120	559	LUC	805,2	
27	Bà Bùi Thị Mẩn (Đăng)	Văn Lang	120	560	LUC	647,2	
28	Ông Đinh Văn Ất	Văn Lang	120	564	LUC	1.256,0	
29	Ông Bùi Thế Thăng (Tin)	Văn Lang	120	573	LUC	604,4	
30	Ông Bùi Văn Miễn	Văn Lang	120	574	LUC	320,0	
31	Bà Mai Thị Thủy	Văn Lang	120	581	LUC	517,1	
32	Ông Đinh Văn Lại	Văn Lang	120	583	LUC	411,0	
33	Ông Bùi Xuân Chiều (Mịch)	Văn Lang	120	591	LUC	448,2	
34	Bà Bùi Thị Vụ (Lương)	Văn Lang	120	592	LUC	599,3	
35	Ông Đinh Văn Cành	Văn Lang	120	595	LUC	170,0	
36	Bà Bùi Thị Chữ (Đạt)	Văn Lang	120	602	LUC	799,1	
37	Ông Bùi Xuân Chuyển (Lạo)	Văn Lang	120	603	LUC	226,1	
38	Ông Bùi Duy Hiểu	Văn Lang	120	604	LUC	274,6	

Stt	Họ và tên (Hộ gia đình/Cá nhân)	Địa chỉ (Thôn)	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Loại đất dự kiến thu hồi	Diện tích thu hồi (m^2)	Ghi chú
39	Bà Nguyễn Thị Cùi (Ngọ)	Văn Lang	120	613	LUC	1.397,3	
40	Ông Bùi Văn Khu	Văn Lang	120	615	LUC	492,0	
41	Ông Bùi Thế Đích	Văn Lang	120	623	LUC	361,1	
42	Bà Bùi Thị Khay (bà Khay đã chết), hiện ông Bùi Văn Nam (cháu bà Khay) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	631	LUC	819,3	
43	Ông Đinh Văn Hợp (ông Hợp đã chết), hiện ông Đinh Văn Viển (con ông Hợp) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	640	LUC	227,0	
44	Ông Đinh Văn Viển	Văn Lang			LUC	620,0	
45	Bà Bùi Thị Mùi	Văn Lang	120	645	LUC	405,0	
46	Ông Bùi Ngọc Bồng	Văn Lang			LUC	452,0	
47	Ông Đào Duy Bích	Văn Lang	120	655	LUC	642,0	
48	Ông Bùi Thọ Sàng	Văn Lang	120	658	LUC	422,0	
49	Ông Phạm Văn Hải	Văn Lang	120	668	LUC	720,0	
50	Bà Lương Thị Vóc	Văn Lang	120	684	LUC	746,0	
51	Ông Lại Văn Me (ông Me đã chết), hiện bà Lại Thị Sửu (con ông Me) và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan	Văn Lang	120	694	LUC	507,0	
52	Ông Phạm Bá Bào	Văn Lang	120	708	LUC	581,0	
Tổng cộng						**29.900,3**	